

Phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng

Ngô Thị Hồng Minh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Khoa Báo chí
Chuyên ngành: Báo chí học; Mã số: 60 32 01
Người hướng dẫn: PGS.TS.Nguyễn Văn Dũng
Năm bảo vệ: 2011

Abstract. Hệ thống hóa và xây dựng các khái niệm liên quan vấn đề nghiên cứu, góp phần làm rõ khung lý thuyết và nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng. Khảo sát các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng đã đăng tải trên các báo: Thanh Niên, Phụ Nữ TP.HCM, Công An TP.HCM, Tuổi Trẻ, Sài Gòn Giải Phóng, Phụ Nữ, Lao Động (giai đoạn từ năm 1998 đến năm 2007), để phân tích những đặc điểm định hình nên phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng. Khảo sát nguồn tư liệu riêng từ phía gia đình cố nhà báo Trần Bạch Đằng, và tìm hiểu những ý kiến, đánh giá nhận xét từ báo giới, từ công chúng, từ các nhà lãnh đạo có uy tín... nhằm phục vụ cho mục đích đề tài. Phân tích so sánh dựa trên lý thuyết và tư liệu khảo sát để nhận diện những đặc điểm nổi bật trong phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng, từ đó, luận văn rút ra bài học kinh nghiệm về ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận và nêu lên một số giải pháp về việc nâng cao tính chính luận trong tác phẩm báo chí và về hoạt động đào tạo phóng viên, nhà báo viết chính luận.

Keywords. Báo chí học; Nhà báo; Phong cách chính luận; Nghề làm báo

Content.

MỞ ĐẦU

1. Tính thời sự và lý do chọn đề tài

Từ khi ra đời và phát triển đến nay, báo chí luôn vận động trong sự đổi mới cả nội dung và hình thức thể hiện nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của công chúng. Điều đó làm hình thành một hệ thống các nhóm thể loại riêng của báo chí với những đặc điểm riêng, cách thức riêng, lợi thế riêng trong việc phản ánh hiện thực khách quan.

Nhóm thể loại báo chí chính luận ra đời đáp ứng những nhu cầu đó. Đồng thời, nó cũng làm xuất hiện những tác giả, nhà báo không ngừng sáng tạo trong việc sử dụng thể loại báo chí với ngôn ngữ, giọng điệu mang đặc trưng riêng để tạo ra những tác phẩm báo chí hấp dẫn bởi vừa có khả năng thông tin sự kiện, vừa sử dụng lý lẽ soi vào sự kiện hiện tượng nhằm định hướng công chúng đến hành động tích cực.

Nhà báo Trần Bạch Đằng là một trong số ít những tác giả đó. Là nhà hoạt động cách mạng chuyên nghiệp và từng giữ nhiều vị trí lãnh đạo quan trọng, với nền tảng văn hóa sâu rộng, mỗi khi đặt bút, ông phân tích, lý giải các vấn đề hết sức thông tuệ, thuyết phục, độc đáo. Hầu như bất kỳ bài nào của ông, từ thiên bút ký dài cho đến tiểu phẩm

mười, mười lăm dòng, người ta cũng có thể lấy ra những ý mới, những nhận xét, suy ngẫm ít người nghĩ tới. Có lẽ, chính những điều này đã làm cho giọng văn chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng rất đặc biệt, mang đậm phong cách cá nhân, không thể lẫn với bất kỳ ai khác.

Nghiên cứu phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng để thấy được những đóng góp giá trị của ông cho thể loại báo chí chính luận, để rút ra được những bài học kinh nghiệm về ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận cho thể hệ nhà báo đang và sẽ viết thể loại báo chí chính luận là một công việc hết sức cần thiết, mang nhiều ý nghĩa. Chính vì thế, trong khuôn khổ luận văn thạc sĩ, tôi chọn đề tài nghiên cứu: **PHONG CÁCH CHÍNH LUẬN CỦA NHÀ BÁO TRẦN BẠCH ĐẰNG.**

2. Lịch sử nghiên cứu đề tài

Đã có một số khóa luận, luận văn tốt nghiệp tại khoa Báo chí và Truyền thông nghiên cứu về phong cách một cá nhân nhà báo như *Tìm hiểu phóng sự Huỳnh Dũng Nhân* của tác giả Nguyễn Thị Hồng Cúc, *Phong cách ngôn ngữ nhà báo Hữu Thọ* của tác giả Nguyễn Thị Kim Dung, *Phong cách báo chí Lý Sinh Sự* của tác giả Nghiêm Thị Thu Hà, *Phong cách hài trong các tiểu phẩm báo chí hiện đại qua ba nhà báo Lý Sinh Sự, Lê Thị Liên Hoan, Thảo Hảo* của tác giả Trần Xuân Thân, *Tác phẩm ký báo chí của nhà báo Phan Quang* của tác giả Hoàng Thu Hằng v.v.. Cho đến thời điểm này, chưa thấy công trình nghiên cứu nào về *Phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng*.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Qua việc nghiên cứu, phân tích các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng, luận văn sẽ bước đầu nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng để thấy được những đóng góp của một nhà báo lão thành đã có 60 năm cầm bút. Từ đó, luận văn cũng rút ra một số bài học về cách ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận từ nhà báo Trần Bạch Đằng. Bên cạnh đó, luận văn cũng hy vọng làm tài liệu tham khảo cho những ai quan tâm nghiên cứu, học hỏi phong cách báo chí chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

-Hệ thống hóa và xây dựng các khái niệm liên quan vấn đề nghiên cứu , góp phần làm rõ khung lý thuyết và nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng.

-Khảo sát các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng đã đăng tải trên các báo: *Thanh Niên, Phụ Nữ TP.HCM, Công An TP.HCM* (1998 - 2007).

-Khảo sát nguồn tư liệu riêng từ phía gia đình cố nhà báo Trần Bạch Đằng, và tìm hiểu những ý kiến, đánh giá nhận xét từ báo giới, từ công chúng, từ các nhà lãnh đạo có uy tín... nhằm phục vụ cho mục đích đề tài.

- Phân tích so sánh dựa trên lý thuyết và tư liệu khảo sát để nhận diện những đặc điểm nổi bật trong phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng, từ đó, luận văn rút ra bài học kinh nghiệm về ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận và nêu

lên một số giải pháp về việc nâng cao tính chính luận trong tác phẩm báo chí và về hoạt động đào tạo phóng viên, nhà báo viết chính luận.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu: Là phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng

Đối tượng khảo sát:

- Các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng
- Các bài viết, bài phỏng vấn Trần Bạch Đằng
- Các cuốn sách của Trần Bạch Đằng đã xuất bản liên quan tới cuộc đời và chặng đường làm báo của ông.
- Các tờ báo đăng các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng.
- Gia đình cố nhà báo, nhóm trợ lý, thư ký giúp việc cho cố nhà báo qua các thời kỳ; một số Tổng biên tập, các nhà báo phụ trách mảng báo chí chính luận ở các tờ báo mà Trần Bạch Đằng từng cộng tác; Ban tuyên giáo thành ủy và văn phòng tuyên giáo trung ương, cùng một số công chúng yêu mến tác giả Trần Bạch Đằng qua các tác phẩm báo chí chính luận do ông viết.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

-Tác giả tập trung khảo sát đề tài trên 03 tờ báo in: **Thanh Niên, Phụ Nữ TP.HCM và Công An TP.HCM (1998 - 2007).**

-Khảo sát các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng đăng tải trên các tờ báo khác phục vụ triển khai đề tài.

5. Phương pháp nghiên cứu

-Phương pháp tổng hợp tài liệu để nghiên cứu các tài liệu về chính luận, phong cách chính luận, tác phẩm báo chí chính luận cũng như các tài liệu liên quan.

-Phương pháp thống kê, phân loại đư ợc dùng để khảo sát và thống kê các tác phẩm báo chí chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng trên ba tờ báo tiêu biểu: **Thanh Niên, Phụ Nữ TP.HCM, Công An TP.HCM**, trong khoảng thời gian 1998-2007.

-Phương pháp phân tích ngữ văn đư ợc dùng để nghiên cứu văn bản tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng.

-Phương pháp phỏng vấn sâu đư ợc dùng để phỏng vấn người thân gia đình cố nhà báo Trần Bạch Đằng, các cơ quan truyền thông, các chuyên gia, công chúng... quan tâm đến phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Với mục đích của luận văn như đã xác định, hệ thống hóa và xây dựng các khái niệm liên quan đến phong cách, phong cách chính luận..., luận văn bước đầu nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng để thấy đư ợc những đóng góp của một nhà báo lão thành đã có 60 năm cầm bút.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Qua việc nghiên cứu các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng, luận văn tổng kết, đánh giá những đóng góp giá trị của nhà báo Trần Bạch Đằng ở thể loại báo chí chính luận. Từ đó, luận văn đúc rút những bài học kinh nghiệm về cách ứng xử

văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận và đưa ra một số giải pháp về việc nâng cao tính chính luận trong tác phẩm báo chí và về hoạt động đào tạo phóng viên, nhà báo viết chính luận.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần **Mở đầu, Kết luận, Mục lục, Tài liệu tham khảo, Phụ lục**, luận văn gồm 3 chương:

CHƯƠNG 1: *LÝ LUẬN CHUNG VỀ PHONG CÁCH CHÍNH LUẬN VÀ TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN*

CHƯƠNG 2: *TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN CỦA NHÀ BÁO TRẦN BẠCH ĐẰNG*

CHƯƠNG 3: *HỌC CÁCH ỨNG XỬ VĂN HÓA VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN TỪ NHÀ BÁO TRẦN BẠCH ĐẰNG*

CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ PHONG CÁCH CHÍNH LUẬN VÀ TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN

1.1. Một số khái niệm cơ bản về phong cách chính luận 1.1.1. Phong cách

Có nhiều quan điểm khác nhau về “phong cách” nhưng nhìn chung đều thống nhất rằng: Thuật ngữ “phong cách” là một khái niệm chung của nhiều địa hạt khác nhau. Nó chỉ những đặc điểm riêng của con người trong các hoạt động, hành động sống. Nó cũng có thể chỉ về hình thức và nội dung của từng sản phẩm trong từng lĩnh vực hoạt động sáng tạo khác nhau mà ở đó dấu ấn cá nhân tác giả được thể hiện đậm nét.

1.1.2. Chính luận

Hiện nay, đang tồn tại một số khái niệm liên quan đến chính luận: Có người quan niệm chính luận chỉ thuần túy là vấn đề chính trị; có người lại bó hẹp khái niệm này ở phương diện phong cách ngôn ngữ; có người khẳng định nó là loại văn bản trình bày ý kiến v.v..

Từ những khái niệm trên, luận văn xin tạm đưa ra quan niệm về chính luận như sau: *Chính luận là loại văn bản bàn luận đến các vấn đề thời sự nóng hổi, bức xúc của đời sống xã hội thu hút sự quan tâm, theo dõi của đông đảo công chúng, đồng thời hướng công chúng có suy nghĩ đúng, nhận thức đúng và hành động đúng.*

1.1.3. Phong cách chính luận

Khi phân chia phong cách chức năng tiếng Việt, đa số các nhà nghiên cứu đều thống nhất coi phong cách chính luận là một phong cách độc lập trong hệ thống các phong cách chức năng (bao gồm: phong cách khẩu ngữ, phong cách văn chương, phong cách chính luận, phong cách khoa học, phong cách hành chính).

Như vậy có thể khẳng định: *phong cách chính luận được dùng trong văn bản chính luận để bày tỏ chính kiến của tác giả về một vấn đề nào đó thuộc lĩnh vực chính trị, xã hội nhằm tạo dư luận xã hội và định hướng dư luận xã hội.*

1.1.4. Phong cách ngôn ngữ chính luận trong tác phẩm báo chí

Phong cách ngôn ngữ chính luận trong tác phẩm báo chí được xem xét dựa trên ba đặc điểm: Thứ nhất là về phương tiện từ ngữ. Thứ hai là về phương tiện cú pháp. Thứ ba là về phương pháp diễn đạt.

1.2. Nhận diện phong cách chính luận qua tác phẩm báo chí chính luận

1.2.1. Nhận diện tác phẩm báo chí chính luận

Xét về nội dung: Tác phẩm báo chí chính luận đề cập đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Chất lượng thông tin trong tác phẩm báo chí chính luận chủ yếu là thông tin lý lẽ, dùng lý lẽ soi vào sự kiện, hiện tượng để giúp công chúng hiểu sự thật, hướng họ đến hành động tích cực, phù hợp với mong muốn của tác giả. Thái độ, quan điểm, chính kiến của người viết cũng phải thể hiện rõ ràng, công khai trước vấn đề mà mình nêu ra. Đặc biệt trước những vấn đề xã hội phức tạp, người viết phải có những đề đạt, gợi mở, hướng dẫn để tháo gỡ vấn đề.

Xét về hình thức: Kết cấu tác phẩm báo chí chính luận hết sức chặt chẽ với những luận điểm, luận chứng thuyết phục trong mạch tư duy nhất quán để lý giải vấn đề. Bên cạnh đó, ngôn ngữ giàu tính luận kết hợp với biểu cảm cũng làm tăng sức hấp dẫn cho tác phẩm báo chí chính luận.

1.2.2. Hoàn cảnh xuất hiện tác phẩm báo chí chính luận

a. Sự đổi mới toàn diện của xã hội trong đó có đổi mới báo chí

Đại hội lần thứ VI của Đảng – Đại hội mở đầu của sự đổi mới toàn diện ở Việt Nam, trong đó có đổi mới báo chí. Báo chí đổi mới cách thông tin và cách phản ánh những vấn đề nóng của xã hội. Nhà báo nhìn thẳng vào sự thật, thông tin sự thật, dùng ngòi bút chiến đấu và không tránh né những vấn đề gai góc của cuộc sống.

b. Đổi mới báo chí làm gia tăng chất chính luận trong tác phẩm báo chí

Muốn có được tác phẩm báo chí hay, thỏa mãn yêu cầu của công chúng trong thời kỳ mới, giúp công chúng có những định hướng thông tin đúng thì nhà báo phải tìm đến một cách viết mới thể hiện sâu sắc quan điểm, thái độ, lập trường trước những vấn đề nóng bỏng của đời sống chính trị xã hội. Tác phẩm báo chí chính luận là sự lựa chọn phù hợp và đúng đắn nhất của các nhà báo trong hoàn cảnh ấy.

1.2.3. Vai trò của tác phẩm báo chí chính luận trong đời sống báo chí và đời sống xã hội

Trong đời sống báo chí nước nhà, tác phẩm báo chí chính luận giữ vai trò hết sức quan trọng, góp phần tạo thương hiệu cho tòa soạn báo, cơ quan báo chí.

Trong đời sống xã hội, tác phẩm báo chí chính luận đã thực sự thể hiện được vai trò đặc lực của mình trên khắp các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội... Nó góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền quan điểm, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát hiện và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân; nêu lên những vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội; tích cực tham gia đấu tranh, chống tiêu cực, tham nhũng, quan liêu, lãng phí và suy thoái đạo đức, lối sống.

1.2.4. Trần Bạch Đằng – một trong những cây bút chính luận xuất sắc của nền báo cách mạng Việt Nam thời kỳ đổi mới

Là một trong những người con ưu tú của nền báo chí cách mạng Việt Nam, Trần Bạch Đằng đã cho thấy một diện mạo riêng của một cây bút chính luận sắc sảo, tràn đầy tâm huyết trong thời kỳ đổi mới.

1.3. Khái quát về sự nghiệp báo chí Trần Bạch Đằng

1.3.1. Cuộc đời - sự nghiệp báo chí Trần Bạch Đằng

Trần Bạch Đằng (1926-2007) là nhà hoạt động cách mạng lão thành và là “cây đại thụ” của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Từng giữ nhiều chức vụ quan trọng như Thường vụ Thành ủy Sài Gòn – Gia Định, phụ trách Ban Tuyên huấn Trung ương cục, trong kháng chiến, Trần Bạch Đằng là một trong những người đầu tiên gây dựng, lãnh đạo và thực hiện nhiều việc liên quan đến báo chí. Thời hòa bình, ông là một trong những người viết báo khỏe nhất, chuyên nghiệp nhất dù chưa bao giờ tự nhận mình là nhà báo.

1.3.2. Chính luận – khuynh hướng xuyên suốt các tác phẩm báo chí Trần Bạch Đằng

Trong suốt cuộc đời cầm bút với số lượng bài báo lên đến gần 1 vạn thì mảng tiêu biểu nhất, chủ yếu nhất chiếm phần lớn trong toàn bộ tác phẩm báo chí của cuộc đời ông chính là báo chí chính luận. Ông nhìn toàn bộ sự kiện dưới con mắt của một nhà chính luận, thể hiện bằng ngôn ngữ chính luận và xử lý tác phẩm bằng phương pháp chính luận.

Các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng đề cập đến tất cả các lĩnh vực, các vấn đề bức xúc nảy sinh trong đời sống xã hội. Suy tư và trăn trở, ghi nhận và lạc quan, đề xuất và kiến giải, phê phán và đấu tranh quyết liệt tới cùng các hiện tượng xã hội, tác giả Trần Bạch Đằng tập trung chủ yếu viết các bài xã luận, bình luận và bài phê bình trên báo. Mười năm cuối đời (1998 -2007), ông viết nhiều nhất, thường xuyên nhất cho ba tờ báo *Thanh Niên*, *Phụ nữ TP.HCM*, *Công an TP.HCM*. Qua khảo sát, trong khoảng thời gian này, tác phẩm báo chí chính luận chiếm 93,4% trên tổng số tác phẩm báo chí (913/977 bài) của nhà báo Trần Bạch Đằng.

***Tiểu kết chương 1**

Qua việc nghiên cứu một số vấn đề về phong cách chính luận cho thấy:

Hiện nay, có rất nhiều định nghĩa, nhiều cách hiểu khác nhau về phong cách chính luận. Dựa trên cơ sở đó, luận văn xin tạm đưa ra định nghĩa về phong cách chính luận và sử dụng nó làm công cụ nghiên cứu trong lĩnh vực báo chí, thông qua việc nghiên cứu trường hợp của nhà báo Trần Bạch Đằng.

Từ một số vấn đề về phong cách chính luận, luận văn đi sâu vào nhận diện phong cách chính luận qua tác phẩm báo chí chính luận. Tiếp theo, luận văn tìm hiểu hoàn cảnh xuất hiện tác phẩm báo chí chính luận, qua đó khẳng định rằng: Trần Bạch Đằng là một trong những cây bút chính luận xuất sắc của nền báo chí cách mạng Việt Nam thời kỳ đổi mới.

Ở cuối chương, luận văn giới thiệu những nét khái quát nhất về sự nghiệp báo chí Trần Bạch Đằng và rút ra kết luận quan trọng: Chính luận là khuynh hướng xuyên suốt các tác phẩm báo chí Trần Bạch Đằng.

Dựa vào những kết luận trên, luận văn tiếp tục nghiên cứu chương 2.

CHƯƠNG 2: TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN CỦA NHÀ BÁO TRẦN BẠCH ĐẰNG

2.1. Nội dung tác phẩm báo chí chính luận Trần Bạch Đằng

2.1.1. Đề tài Chính trị - Xã hội

Là một nhà báo, lại chuyên viết chính luận, hơn thế, chính là người làm công tác chính trị, nên đương nhiên Trần Bạch Đằng luôn giành mỗi quan tâm lớn nhất tới mảng đề tài *Chính trị - xã hội*. Bà Trần Hồng Ánh – con gái của cố nhà báo Trần Bạch Đằng – kể lại: “*Thời kỳ các nước Đông Âu sụp đổ , ông rất buồn... Ông buồn cho quốc gia họ “một” nhưng lo lắng cho vận mệnh đất nước mình “mười” . Những lúc đó, viết là vũ khí tốt nhất để ông bày tỏ âu lo , đề xuất của mình đối với đất nước”* . Nhưng cái cách ông bày tỏ âu lo không chỉ đơn giản là tấm lòng một chiến sĩ cộng sản yêu nước thiết tha mà còn dựa trên sự am hiểu sâu sắc vấn đề ông đang đề cập tới, nắm chắc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phân tích tình hình, sự kiện thấu đáo để định hướng tư tưởng, nhận thức cho người đọc một cách đúng đắn.

Trước những sự kiện lớn như Đại hội Đảng, kỳ họp Quốc hội, bầu cử Quốc hội... đề ra đường lối chính sách, quản lý, lãnh đạo và họp bàn về những vấn đề thời sự nóng bỏng của đất nước, nhà báo Trần Bạch Đằng luôn quan tâm, theo dõi sát sao. Những vấn đề như *Nhân sự chủ chốt, Cải cách hành chính, Chất vấn và trả lời chất vấn Quốc hội, Tiền lương, ..* được ông tập trung luận bàn và đưa ra nhiều kiến nghị, đề xuất quý báu. **2.1.2. Đề tài Kinh tế**

Sau khi đất nước thống nhất, nhà báo Trần Bạch Đằng có dịp đến nhiều tỉnh thành. Đến đâu, ông cũng tìm hiểu cận kề tình hình kinh tế, đời sống dân chúng. Năm 1990, cuốn **Bút ký kinh tế** tập hợp các bài viết của ông về đề tài này đã được Nhà xuất bản Sự Thật phát hành. Trong đó, ông đề cập đến các vấn đề: Chiến lược phát triển nông thôn, Chính sách kinh doanh, Khai thác nguyên liệu, Du lịch, Kinh tế đối ngoại, Tiền lương... Một loạt bài tiêu biểu như: Suy nghĩ tán mạn về kinh tế đối ngoại, Chuyện đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo, Hàng không - chiếc chìa khóa đầu tiên, Phú Quốc nhất định xứng đáng với tên của mình, Đồng lương - Thời cơ xây dựng chính sách mới... là những cảm quan của riêng ông về một lĩnh vực hết sức “rắc rối, phức tạp và chưa mang tính khoa học cao”. Đến năm 1999, ông là chủ biên cuốn **An ninh kinh tế và kinh tế thị trường Việt Nam** (Nxb Công an nhân dân).

Đọc những bài viết về kinh tế của ông trong 10 năm cuối đời càng thấy được khả năng định hướng sâu sắc và nhạy bén của một nhà chính luận chuyên nghiệp.

2.1.3. Đề tài Chống tham nhũng

Chống tham nhũng luôn là vấn đề nhức nhối của mọi quốc gia trên thế giới. Xã hội càng phát triển, tính chất, quy mô của các vụ tham nhũng càng phức tạp, rộng lớn

hơn. Xác định tham nhũng là “mối nguy dân tộc” nên cứ hễ ở đâu có tham nhũng thì ở đó có “chiến sĩ” Trần Bạch Đằng dùng ngòi bút chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Chống tham nhũng – tự thân nó đã là đề tài thường xuyên thu hút sự chú ý của mọi người. Ở bất kỳ lĩnh vực nào trong xã hội đều có nguy cơ xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Dù là sự kiện nhỏ hay lớn, dù liên quan đến cá nhân hay một tổ chức xã hội, nhà báo Trần Bạch Đằng cũng không bao giờ bỏ qua.

2.1.4. Đề tài Thể thao

Kể từ khi Việt Nam bước vào công cuộc đổi mới, nền thể thao Việt Nam cũng có những bước chuyển mình mạnh mẽ, ghi tên mình trên đấu trường quốc tế. Tuy nhiên, trên con đường hội nhập và phát triển, thể thao Việt Nam gặp phải không ít vấn đề. Riêng ở môn bóng đá - môn thể thao vua, thành tích có nhiều mà thảm bại cũng không ít. Là người yêu thể thao, yêu bóng đá, nhà báo Trần Bạch Đằng luôn đồng hành để phân tích, mổ xẻ và góp một tiếng nói đầy trách nhiệm xây dựng nền bóng đá quốc gia.

2.1.5. Đề tài Công an nhân dân

Không chỉ quan tâm tới thế hệ thanh niên, nhà báo Trần Bạch Đằng còn có rất nhiều bài viết bàn về lực lượng công an nhân dân. Trong suốt hai cuộc kháng chiến của dân tộc, với cương vị công tác đặc biệt của mình, Trần Bạch Đằng luôn được “nằm gai nếm mật” với những con người mà sau này họ đã trở thành những tên tuổi lẫy lừng của ngành công an như các đồng chí Trần Quốc Hoàn, Phạm Hùng, Lê Thanh Vân, Mai Chí Thọ, Cao Đăng Chiếm, Nguyễn Tài... Những con người này đã để lại trong ông niềm tin về đức độ, tài năng. Niềm tin ấy giờ được ông chuyển sang cho lớp chiến sỹ trẻ, những người đang ngày đêm đổ xương máu, trí tuệ bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ cuộc sống bình an cho nhân dân. Bài viết về lực lượng công an nhân dân của Trần Bạch Đằng kể có đến hàng trăm. Những bài báo được nhà xuất bản Công an nhân dân tập hợp lại in trong cuốn “*Thanh kiếm và lá chắn*” (2004) chỉ chiếm một phần nhỏ trong số đó.

2.1.6. Đề tài Quốc tế

Những trải nghiệm thực tế cộng với tầm nhìn xa, trông rộng và bản lĩnh chính trị vững vàng đã giúp nhà báo Trần Bạch Đằng có những bài bình luận rất thuyết phục về các vấn đề quốc tế, đặc biệt là chính trị quốc tế. Theo ông Nguyễn Quang Thông, Tổng biên tập báo Thanh Niên, không chỉ nhiều thế hệ bạn đọc mà ngay cả những người làm báo ở tòa soạn cũng rất thích các bài viết của ông, góp phần tăng thêm giá trị chính luận của tờ báo.

2.2. Nghệ thuật thể hiện tác phẩm báo chí chính luận Trần Bạch Đằng

2.2.1. Chọn góc tiếp cận mới, lạ

Mỗi ngày trước những sự kiện, vấn đề xảy ra, ông đều có những phát hiện mới thể hiện góc nhìn riêng của mình, gây cho người đọc sự hứng thú, bất ngờ,

Cùng một vấn đề tiền lương nhưng nhà báo Trần Bạch Đằng nhìn ra rất nhiều góc cạnh. Chẳng hạn, bàn về lương của đại biểu quốc hội, ông chỉ ra mối liên quan giữa nạn tham nhũng và chế độ tiền lương. Đó là hai mặt của một vấn đề. Nếu cải thiện được tương đối chế độ tiền lương đối với những người đang làm việc trong các cơ quan nhà nước, thì có thể tiêu diệt được tham nhũng một cách đáng kể.

2.2.2. Nghệ thuật đặt tên (rút tít) tác phẩm

Tác giả Trần Bạch Đằng đã thể hiện sự khéo léo trong cách vận dụng ngôn ngữ linh hoạt, sắc bén. Bản thân tác giả là người giàu trải nghiệm, vốn từ phong phú, có thể mạnh trong việc sử dụng từ ngữ nên tít bài của ông luôn cuốn hút, gây ấn tượng mạnh với độc giả. Hơn thế nữa, tít bài rất phù hợp với thể loại báo chí chính luận: thể hiện thái độ, sự bình luận của mình ngay ở tít bài; Tác giả nêu giải pháp, đề xuất ngay đầu đề bài báo; khái quát nội dung thông tin cốt lõi trong bài làm đầu đề; sử dụng ca dao, thành ngữ, tục ngữ làm đầu đề bài báo; sử dụng khẩu ngữ, lời ăn tiếng nói của nhân dân; tạo sự đối lập, mâu thuẫn trong tít báo; đặt câu hỏi nghi vấn ngay từ đầu đề bài báo; sử dụng phép điệp từ, điệp ngữ trong tít báo...

2.2.3. Ngôn ngữ tác phẩm

Ngôn ngữ trong tác phẩm báo chí Trần Bạch Đằng là ngôn ngữ chính luận: sắc sảo, giàu tính chiến đấu, chính xác và “đậm đà sự xúc cảm”. Mặc dù thể loại chính luận mang nặng tính thời sự nên khi đọc lại có những sự kiện đã lùi xa, nhưng với cách “viết như nói”, cách vận dụng khéo léo ngôn ngữ và hình ảnh trong ca dao, tục ngữ, thành ngữ, văn học, ngôn ngữ địa phương, lời ăn tiếng nói của nhân dân, từ ngữ chuyên ngành trong tác phẩm, các bài viết của ông vẫn hấp dẫn người đọc. Khảo sát các tác phẩm cho thấy dù trong bất kỳ tác phẩm nào, tác giả đều lựa chọn ngôn ngữ cần trọng, kỹ lưỡng kết hợp cách diễn đạt tự nhiên, sáng tạo gây ấn tượng mạnh với người đọc.

2.2.4. Cách thức thể hiện chính kiến

Trong tác phẩm báo chí, chính kiến thể hiện thái độ, quan điểm của nhà báo đối với một hoặc một số sự kiện cụ thể. Ví thế, nhà báo muốn bảo vệ chính kiến của mình thì phải xây dựng các luận điểm, luận cứ, luận chứng một cách có hệ thống, rõ ràng và thuyết phục. Trong hàng ngàn bài báo của mình, Trần Bạch Đằng đã giải quyết rất tốt yêu cầu này. Với bút pháp linh hoạt, lập luận sắc sảo, ông có nhiều cách để thể hiện chính kiến, nhưng đa phần theo lối trực diện, nói thẳng suy nghĩ, quan điểm của mình. Bên cạnh đó, nhà báo Trần Bạch Đằng cũng thông qua hệ thống dữ liệu để phân tích vấn đề, sự kiện, từ đó mới bày tỏ ý kiến hoặc ông thể hiện gián tiếp chính kiến của mình bằng cách sử dụng ý kiến quan điểm của người khác trong bài viết.

2.3. Nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng

2.3.1. Luận bàn những vấn đề lớn, bức xúc, liên quan đến vận mệnh của Đảng, của quốc gia, dân tộc.

Mỗi ngày, trong từng đề tài mà nhà chính luận Trần Bạch Đằng tâm huyết cũng có rất nhiều sự kiện, vấn đề nảy sinh. Ông thường chọn những sự kiện, vấn đề thời sự có ý nghĩa lớn lao, được nhiều người quan tâm, mà theo cách nói của ông, đó là những cái “đồng người thấy, lo và bức”.

2.3.2. Đậm chất văn chương

Trong các tác phẩm báo chí chính luận Trần Bạch Đằng, người đọc nhận ra một chất văn đậm đà đan xen giữa lớp ngôn ngữ mang tính chính luận sắc bén. Thậm chí, có ý kiến cho rằng, chính chất văn ấy đã làm nên sự bền vững của bài viết. Bởi với ông, lý luận phải được gắn với cuộc sống. Đó cũng là nét đặc sắc tạo nên giọng điệu rất riêng mang phong cách Trần Bạch Đằng. Đó là sự trau chuốt, bóng bẩy, sử dụng nhiều biện

pháp tu từ của văn học như so sánh, ẩn dụ, hoán dụ ngay từ cách đặt tí tếu của tác giả. Đó là cách hành văn trải dài cảm xúc, giàu nhạc điệu, sử dụng nhiều thủ pháp so sánh, liên tưởng, giàu hình tượng, giàu sức biểu cảm làm cho bài viết hấp dẫn một cách tự nhiên. Chất văn cũng tỏa ra từ những sự kiện, số liệu, cuộn theo dòng suy nghĩ sắc sảo của tác giả. Và cuối cùng, phong cách viết chính luận đậm chất văn chương của nhà báo Trần Bạch Đằng còn thể hiện ở sự am hiểu nền văn học nghệ thuật Việt Nam. Trong các tác phẩm báo chí chính luận, ông thường trích dẫn những tứ thơ, câu văn làm minh họa dẫn chứng trong bài hoặc biểu đạt cho ý kiến của mình.

2.3.3. Giàu tố chất Nam bộ

TS.Quách Thu Nguyệt, Giám đốc NXB Trẻ đã có một nhận định ngắn gọn nhưng vô cùng chính xác về tác giả Trần Bạch Đằng, đó là “một con người đậm chất Nam bộ không chỉ bởi quê quán, nơi sinh trưởng mà còn ở ngay trong tính cách, ngôn từ, hành xử. Khi nói hay viết, Trần Bạch Đằng luôn trình bày thẳng những suy nghĩ của mình, không úp mở, quanh co; đi thẳng vào thực chất vấn đề; ghét khoa trương, kiểu cách”.

Với Trần Bạch Đằng, viết là chiến đấu. Tâm niệm dùng ngòi bút chiến đấu tới hơi thở cuối cùng, những bài viết chủ yếu của ông là phê bình, tấn công thẳng vào những thói hư tật xấu của xã hội, của chính quyền, của viên chức nhà nước. Đây là thứ bản lĩnh chỉ những người lính cách mạng chân chính mới có. Những gì ông phê phán đều là đối lập với nhân dân, với sự tồn vong của chế độ cho nên được đông đảo bạn đọc thuộc đủ thành phần đón nhận, chia sẻ và ủng hộ.

2.3.4. Viết nhiều, viết nhanh, viết sắc

Không chỉ viết nhiều, viết nhanh mà tiêu chí ông đưa ra khi đặt bút là “phải biết chọn vấn đề, phải viết hợp lòng dân và đặc biệt “không viết bài mà chẳng ai muốn đọc”.

Trên ba tờ báo khảo sát, trung bình mỗi ngày Trần Bạch Đằng viết khoảng 04 bài. Đặc biệt, vấn đề nào càng nóng, bài viết của ông xuất hiện càng nhiều. Chẳng hạn, về vấn đề chống tham nhũng hết sức nóng bỏng, cấp thiết, ông có tổng cộng 93 bài viết; về vấn đề Quốc hội họp, chất vấn và trả lời chất vấn, ông có 38 bài; về vụ án Năm Cam ông có 32 bài, và 23 bài viết xoay quanh vấn đề an toàn giao thông – nổi nhức nhối của toàn xã hội v.v..

Một lý do giúp Trần Bạch Đằng viết nhiều, viết nhanh là vì ông có một “công nghệ sản xuất bài” khá độc đáo.

Tiểu kết chương 2

Qua khảo sát các tác phẩm báo chí chính luận của Trần Bạch Đằng trên hai phương diện: nội dung và nghệ thuật viết chính luận, có thể nhận thấy một số đặc điểm cơ bản sau.

- Về nội dung: Tác giả Trần Bạch Đằng tập trung vào các mảng đề tài: *Chính trị - Xã hội*, *Kinh tế*, *Chống tham nhũng*, *Thể thao*, *Công an nhân dân*, *Quốc tế*...
- Về nghệ thuật: Thể hiện ở cách chọn *Góc tiếp cận mới, lạ*; *Nghệ thuật đặt tên (rút tít) tác phẩm*; *Sử dụng ngôn ngữ tác phẩm*; *Cách thức thể hiện chính kiến*...

Từ những kết luận trên, luận văn có thể nhận diện phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng qua bốn đặc trưng cơ bản: *Luận bàn về những vấn đề lớn, bức xúc*,

liên quan đến vận mệnh của Đảng, của quốc gia, dân tộc; *Đậm chất văn chương; Giàu tố chất Nam bộ; Viết nhiều, viết nhanh, viết sắc.* Đây cũng là cơ sở để luận văn rút ra những bài học kinh nghiệm về cách ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận từ nhà báo Trần Bạch Đằng ở chương tiếp theo: chương 3.

CHƯƠNG 3: HỌC CÁCH ỨNG XỬ VĂN HÓA VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHÍNH LUẬN TỪ NHÀ BÁO TRẦN BẠCH ĐẰNG

3.1. Cách ứng xử văn hóa của một nhà báo chuyên nghiệp, chuyên viết chính luận

3.1.1. Ứng xử linh hoạt, uyển chuyển với môi trường truyền thông Việt Nam trong giai đoạn đổi mới

Vốn là người làm công tác tuyên huấn giỏi, lại gắn bó hết mình với nghề làm báo nên hơn ai hết, Trần Bạch Đằng rất nhạy trước những thông tin, những vấn đề nóng bỏng vừa mới nảy sinh trong xã hội. Ông tìm cách viết uyển chuyển, mềm mại, sinh động và dễ hiểu để phù hợp với sự tiếp nhận của công chúng nói chung. Tâm niệm dùng ngòi bút để chiến đấu trên trận địa báo chí, ông thấy nơi nào, lĩnh vực nào cần phải góp một tiếng nói để điều chỉnh, sửa đổi thì ông lao vào.

3.1.2. Ứng xử cẩn trọng với tư liệu

Dù có trí nhớ phi thường nhưng Trần Bạch Đằng rất cẩn trọng. Ông từng nói: *“Ham thích là chuyện tình cảm trong khi nhận xét lại đòi phải nghiêm cứu và tích lũy rộng và sâu về một đề tài...”*. Những tư liệu mà Trần Bạch Đằng tích lũy được không chỉ phục vụ đặc lực cho công việc viết báo của ông mà còn giúp ông viết được nhiều tác phẩm văn học – nghệ thuật giá trị khác.

3.1.3. Ứng xử phong nhã với tiếng Việt

Qua khảo sát thấy rất rõ một điều: tác giả Trần Bạch Đằng viết báo bằng ngôn ngữ tiếng Việt vô cùng chuẩn xác. Bên cạnh đó, diễn đạt từ ngữ trong sáng, giản dị, dễ hiểu và gần gũi với lời ăn tiếng nói của nhân dân cũng là cách tác giả giữ gìn và làm giàu đẹp thêm tiếng Việt.

Xuyên suốt cả một quá trình làm báo, Trần Bạch Đằng có một cách ứng xử rất văn hóa với tiếng Việt. Ông biên tập bài rất kỹ, sửa lại từng dấu câu trước khi gửi bài đi đăng.

3.1.4. Ứng xử lịch thiệp với người đọc

“Viết để xoáy thẳng vào những vấn đề gai góc, để làm sao cho cuộc sống, cho người dân tốt đẹp hơn” là cách mà nhà báo Trần Bạch Đằng hướng đến để phục vụ độc giả của mình. Trước một vấn đề đang gây bức xúc trong xã hội, không bao giờ ông để người đọc phải chờ đợi lâu.

Khi bận không viết bài được, ông có đôi dòng phía cuối bài cáo lỗi cùng độc giả.

3.1.5. Ứng xử chuyên nghiệp với cách tổ chức tác phẩm báo chí chính luận

Đối chiếu vào các tác phẩm báo chí chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng, có thể thấy rằng, cách tổ chức tác phẩm báo chí chính luận của ông vẫn đảm bảo theo yêu cầu của một văn bản chính luận với lập luận chặt chẽ, lý lẽ sắc sảo, đồng thời cũng không dập khuôn cứng nhắc mà rất linh hoạt với cách thể hiện sinh động, hấp dẫn tùy vào từng sự kiện, vấn đề phản ánh.

3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao tính chính luận trong tác phẩm báo chí

3.2.1. Nâng cao năng lực tư duy lý luận và gắn chặt tư duy lý luận với thực tiễn báo chí sôi động

Để nâng cao năng lực tư duy lý luận, để kịp thời nắm bắt dòng chảy thông tin, nhà báo viết chính luận phải đạt những yêu cầu sau: *Thứ nhất, nhà báo phải có nhãn quan chính trị. Thứ hai, nhà báo phải luôn nhạy cảm nắm bắt sự kiện thời sự chính trị xã hội. Thứ ba, nhà báo phải có khả năng lập luận sắc sảo, phân tích, lý giải vấn đề một cách logic, chặt chẽ.*

3.2.2. Phải có chính kiến và cách thể hiện chính kiến để định hướng dư luận

Tác phẩm báo chí chính luận là nơi mà nhà báo thể hiện chính kiến một cách trực tiếp nhất, rõ nét nhất bằng cách bày tỏ thái độ đồng tình hay không đồng tình trước sự kiện đang diễn ra hoặc vừa mới xảy ra. Nếu trong một tác phẩm báo chí chính luận, người đọc không tìm thấy chính kiến của nhà báo thì tác phẩm đó khó có khả năng định hướng dư luận xã hội và không thể trở thành một tác phẩm báo chí chính luận hay, hấp dẫn và có sức thuyết phục.

3.2.3. Ngôn ngữ diễn đạt tác phẩm báo chí nhất định phải là ngôn ngữ chính luận

Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ chính luận, phong cách chính luận được bộc lộ rõ nét. Đó là ngôn ngữ giàu tính lý luận kết hợp với biểu cảm và giản dị, chân thật, gần gũi, dễ hiểu với quần chúng.

3.3. Một số giải pháp về hoạt động đào tạo phóng viên, nhà báo viết chính luận

3.3.1. Đối với hoạt động đào tạo cơ bản trong nhà trường

- Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên giảng dạy học phần báo chí chính luận.
- Hoàn thiện và thống nhất các giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan tới học phần báo chí chính luận.
- Bên cạnh việc cung cấp những kiến thức nền tảng lẫn kiến thức báo chí căn bản, cần yêu cầu sinh viên xác định: viết cái gì, học cái đó.
- Yêu cầu sinh viên tập viết tác phẩm báo chí chính luận ngay khi còn ngồi trên giảng đường.

3.3.2. Đối với hoạt động đào tạo tại chỗ ở các cơ quan báo chí

- Các cơ quan báo chí cần sàng lọc trong đội ngũ phóng viên nhà báo của mình những cây viết xuất sắc và đào tạo họ trở thành những chuyên gia viết chính luận ở lĩnh vực mà họ đang phụ trách.
- Song song với việc đào tạo tại chỗ, các cơ quan báo chí cũng cần đầu tư thích đáng cho đội ngũ phóng viên, nhà báo viết chính luận.
- Cuối cùng, các cơ quan báo chí nên quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ các phóng viên trẻ và sinh viên báo chí.

Tiểu kết chương 3

Từ kết quả nghiên cứu ở chương 2, chương 3 của luận văn rút ra bài học ứng xử văn hóa với tác phẩm báo chí chính luận từ nhà báo Trần Bạch Đằng. Đó là cách ứng xử linh hoạt, uyển chuyển với môi trường truyền thông Việt Nam trong giai đoạn đổi mới, cần trọng với tư liệu, phong nhã với tiếng Việt, lịch thiệp với người đọc, và chuyên nghiệp với cách tổ chức tác phẩm báo chí chính luận.

Trong chương này luận văn cũng đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao tính chính luận trong tác phẩm báo chí: Và cuối cùng là một số giải pháp về hoạt động đào tạo, phóng viên nhà báo viết chính luận trong nhà trường và trong các cơ quan báo chí.

KẾT LUẬN

Trong cuốn *Về văn học và nghệ thuật*, Lênin có viết: “*Theo tôi thì hình như đặc trưng của cá nhân không những thể hiện ở việc cá nhân ấy làm mà còn ở cách mà cá nhân ấy làm việc đó nữa*”. Điều này quả đúng với nhà báo Trần Bạch Đằng. Có thể khẳng định, ông là một trong số những nhà báo chính luận xuất sắc nhất của nền báo chí cách mạng Việt Nam thời kỳ đổi mới. Ông đã kết hợp giữa sự sắc bén của nhà chính trị, khiếu quan sát tinh tế của nhà văn, sự nhạy cảm của nhà báo để viết nên những tác phẩm báo chí có sức lay động lòng người đến mai sau. Con đường hình thành nên phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng hội tụ rất nhiều yếu tố. Đúc kết lại, đó là một nhà báo có TÂM và có TÂM. Ông làm báo không chỉ bằng trí tuệ mà còn bằng tấm lòng, bằng con tim thao thức với nhịp sống của nhân sinh và thời đại.

Qua nghiên cứu phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng, người viết luận văn mạnh dạn rút ra một số bài học sau:

Trước hết, phải khẳng định phong cách chính luận của nhà báo Trần Bạch Đằng là một phong cách báo chí độc đáo trong làng báo cách mạng Việt Nam. Phong cách này được thể hiện rõ nét ở bốn đặc điểm: Luận bàn những vấn đề lớn, bức xúc liên quan đến vận mệnh của Đảng, của quốc gia, dân tộc; Đậm chất văn chương; Giàu tố chất Nam bộ; Và viết nhiều, viết nhanh, viết sắc.

Ngòi bút của ông thể hiện sự uyên bác trong kiến thức, sự miệt mài trong lao động, sự linh hoạt, nhanh nhạy, uyển chuyển trong việc nắm bắt yêu cầu của môi trường truyền thông xã hội Việt Nam giai đoạn đổi mới, sự cẩn trọng trong công tác tư liệu, sự phong nhã khi sử dụng tiếng mẹ đẻ, sự trân quý đối với người đọc, sự thông minh, chuyên nghiệp khi tổ chức tác phẩm báo chí chính luận. Các bài viết của ông thường rất ngắn gọn, hàm lượng chữ cô đọng, súc tích nhưng rất giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm và luôn luôn đi thẳng vào vấn đề trọng tâm, không dài dòng diễn giải.

Để có được những tác phẩm báo chí chính luận thuyết phục, hấp dẫn, có sức sống lâu bền, người viết phải tích lũy vốn sống, vốn kiến thức từ sách vở lẫn trải nghiệm thực tế. Tác giả Trần Bạch Đằng đã đặt chân tới khắp mọi miền của Tổ quốc, từ các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long tới các tỉnh đồng bằng sông Hồng, từ mũi Năm Căn – Cà Mau tới Móng Cái – Quảng Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn... Ở đâu ông cũng trực tiếp tiếp xúc với người dân, “mắt thấy tai nghe” về cuộc sống, tâm tư của họ và viết bằng chính cảm xúc và lý trí của riêng mình.

Quan niệm của tác giả, “*đừng coi nghề báo là nghề kiếm tiền*” cũng là một bài học quý giá cho những người làm báo chân chính. Cả một đời, nhà cách mạng – nhà báo Trần Bạch Đằng đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng để phục vụ sự nghiệp cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Dù ông đã ra đi nhưng các tác phẩm báo chí của

ông – “những tác phẩm báo chí kinh điển”, sẽ mãi là pho tư liệu quý đối với tất cả chúng ta.

References.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Sách tiếng Việt

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM - Tạp chí Sổ tay xây dựng Đảng (2010), *Báo chí Việt Nam những dấu ấn đấu tranh cách mạng*, Nxb Tổng hợp, TP.HCM.
2. Hoàng Đình Cúc – Đức Dũng (2007), *Những vấn đề của báo chí hiện đại*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
3. Mai Ngọc Chừ (chủ biên) (2007), *Nhập môn ngôn ngữ học*, Nxb Giáo dục.
4. Đức Dũng (2002), *Sáng tạo tác phẩm báo chí*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Dũng, Đỗ Thị Thu Hằng (2006), *Truyền thông, lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Lý luận chính trị.
6. Nguyễn Văn Dũng (chủ biên) (2007), *Thể loại báo chí* (tập 2), Nxb Lý luận chính trị.
7. Nguyễn Văn Dũng (chủ biên) (2004), *Báo chí với trẻ em*, Nxb Lao động.
8. Ngọc Đản (1995), *Báo chí với sự nghiệp đổi mới*, Nxb Lao động, Hà Nội.
9. Hữu Đạt (2000), *Phong cách học và các phong cách chức năng tiếng Việt*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
10. Hữu Đạt (2001), *Phong cách học tiếng Việt hiện đại*, Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội.
11. Trần Bạch Đằng (1990), *Bút ký kinh tế*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
12. Trần Bạch Đằng (2001), *Đổi mới đi lên từ thực tế (tuyển tập)*, Nxb Trẻ.
13. Trần Bạch Đằng (2004), *Truyện dài nhiều thế kỷ*, Nxb Thông tấn.
14. Trần Bạch Đằng (2005), *Thanh kiếm và lá chắn*, Nxb Công an nhân dân.
15. Trần Bạch Đằng (2006), *Cuộc đời và ký ức*, Nxb Trẻ.
16. Trần Bạch Đằng (2008), *Trần Bạch Đằng du ký*, Nxb Trẻ.
17. Hà Minh Đức (chủ biên) (1997), *Báo chí những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
18. Hà Minh Đức (2000), *Cơ sở lý luận báo chí, đặc tính chung và phong cách*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
19. Nhiều tác giả (2005), *Thể loại báo chí*, Nxb Đại học Quốc gia TP.HCM.
20. Vũ Quang Hào (2009), *Ngôn ngữ báo chí*, Nxb Thông Tấn.
21. Phạm Thành Hưng (2007), *Thuật ngữ báo chí truyền thông*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
22. Đinh Văn Hường và một số tác giả (1994, 1996, 1997, 2001, 2005), *Báo chí: Những vấn đề lý luận và thực tiễn* (5 tập), Nxb Giáo dục, Hà Nội.
23. Đinh Văn Hường (2006), *Các thể loại báo chí thông tấn*, Nxb Đại học Quốc

- gia Hà Nội.
24. Đinh Trọng Lạc (2001), *Phong cách học tiếng Việt*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
 25. Phương Lưu (chủ biên) (1997), *Lý luận văn học*, Nxb Giáo dục.
 26. V.I.Lênin (1970), *Vấn đề báo chí*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
 27. Lữ Huy Nguyên (tuyển chọn và giới thiệu) (1997), *Tuyển tập văn chính luận Hồ Chí Minh*, Nxb Giáo dục.
 28. Nhà xuất bản KHXH (1984), *Từ điển văn học*, Nxb Khoa học Xã hội Hà Nội.
 29. Phân viện Báo chí và Tuyên truyền (2001), Tập II, *Báo chí – Những điểm nhìn từ thực tiễn*, Nxb Văn hóa Thông tin Hà Nội.
 30. Trần Hữu Quang (2006), *Xã hội học báo chí*, Nxb Trẻ.
 31. Trần Quang (2005), *Các thể loại báo chí chính luận*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
 32. Dương Xuân Sơn (2004), *Các thể loại báo chí chính luận nghệ thuật*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
 33. Dương Xuân Sơn – Đinh Văn Hường – Trần Quang (2005), *Cơ sở lý luận báo chí truyền thông*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
 34. Tạ Ngọc Tấn (chủ biên) (1995), *Tác phẩm báo chí*, Tập 1, Nxb Giáo dục.
 35. Nguyễn Thị Minh Thái (2005), *Phê bình tác phẩm văn học nghệ thuật trên báo chí*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
 36. TS.Vũ Duy Thông (Chủ biên) (2004), *Mác – Ăngghen, Lê Nin, Hồ Chí Minh bàn về báo chí xuất bản*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 37. Lại Văn Toàn (Chủ tịch hội đồng biên tập) (2000), *Chuẩn hóa và phong cách ngôn ngữ*, Viện thông tin khoa học – xã hội, Hà Nội.
 38. Cù Đình Tú (2002), *Phong cách học và đặc điểm tu từ tiếng Việt*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
 39. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (2003), *Hồ Chí Minh tác giả, tác phẩm, nghệ thuật ngôn từ*, Nxb Giáo dục.
- B. Sách nước ngoài dịch ra tiếng Việt**
40. G.V.Lazutina (2003), *Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
 41. Nguyễn Văn Dũng và Hoàng Anh biên dịch (1998), *Nhà báo - những bí quyết kỹ năng nghề nghiệp*, Nxb Lao Động
 42. Jean – Luc Martin – Lagardette (2004), *Hướng dẫn cách viết báo*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
 43. E.P.Prôkhô-rốp (2004), *Cơ sở lý luận của báo chí*, tập 1-2, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
 44. The Missouri Group (2007), *Nhà báo hiện đại*, Nxb Trẻ.
 45. V.V.Xmirnop (2004), *Các thể loại báo chí phát thanh*, Nxb Thông tấn.

C. Bài viết và các tài liệu khác

46. Nguyễn Thị Kim Dung (2002), *Phong cách ngôn ngữ nhà báo Hữu Thọ*, khóa khóa luận cử nhân Báo chí, khoa Báo chí & Truyền thông, trường ĐH KHXH&NV, Hà Nội.
47. Nguyễn Văn Dũng (2007), *Báo chí và truyền thông nước ta: Những vấn đề đặt ra cho sự phát triển*, tạp chí Lý luận chính trị, số 7/2007.
48. Nguyễn Văn Dũng (2008), *Văn hóa truyền thông trên báo chí hiện nay*, tạp chí Lý luận chính trị, số 3/2008.
49. Nguyễn Văn Dũng (2008), *Tính chuyên nghiệp của báo chí*, tạp chí Lý luận chính trị, số 6/2008.
50. Nghiêm Thị Thu Hà (2002), *Phong cách báo chí Lý Sinh Sự*, khóa luận cử nhân Báo chí, khoa Báo chí & Truyền thông, trường ĐH KHXH&NV, Hà Nội.
51. Hoàng Thu Hằng (2009), *Ký báo chí Phan Quang*, luận văn thạc sỹ báo chí, khoa Báo chí & Truyền thông, trường ĐH KHXH&NV, Hà Nội.
52. Đặng Việt Hoa (1998), *Nhà báo Trần Bạch Đằng: “Trung thực sẽ giúp nhà báo thêm bạn!”*, báo Thanh Niên, số 98/1998.
53. Nguyễn Văn Nam (1987), *Trần Bạch Đằng – một cây bút đa dạng*, Tạp chí văn học số 03/1987.
54. Huỳnh Dũng Nhân (2006), *Nhà báo Trần Bạch Đằng: Cuộc hành trình cùng đất nước*, Báo Lao động cuối tuần, ngày 2/9/2006.
55. Phạm Quang Nghị (2007), *Sống, suy tư làm việc nhưng không hề biết mệt*, báo Phụ nữ TP.HCM, 17/4/2007.
56. TS.Quách Thị Thu Nguyệt (2006), *Người bạn lớn của tuổi trẻ thành phố*, báo Sài Gòn giải phóng, 16/7/2006.
57. Lê Huyền Ái Mỹ (2001), *Trần Bạch Đằng – một người cầm bút*, báo Phụ Nữ TP.HCM, 13/6/2001, tr.11.
58. Lê Huyền Ái Mỹ (2006), *Nhà báo – nhà cách mạng Trần Bạch Đằng: Trên hành trình báo chí, tôi là một kiếm khách*, Phụ nữ chủ nhật, số 30/2006.
59. Hồng Thanh Quang (2007), *Tưởng nhớ đồng chí Trần Bạch Đằng: ta phải là ta*, Báo An ninh Thế giới cuối tháng, số 69/2007.
60. Dương Trung Quốc (2007), *Vĩnh biệt một con người có tài và có tình*, Báo Xưa và Nay, số 282/2007.
61. Từ Sơn (2007), *Anh mãi là thần tượng của tôi*, báo Văn nghệ công an, số 58 (158)/2007.
62. Đinh Phong (2008), *Trần Bạch Đằng với nghề báo*, tạp chí Nghề báo, số 70/2008.
63. Trần Xuân Thân (2006), *Phong cách hài trong các tiểu phẩm báo chí hiện đại qua ba nhà báo Lý Sinh Sự, Lê Thị Liên Hoan, Thảo Hào*, luận văn thạc sỹ báo chí, khoa Báo chí & Truyền thông, trường ĐH KHXH&NV, Hà Nội.
64. Nguyễn Quốc Trung (2002), *Chất văn trong tác phẩm báo chí của Trần Bạch Đằng*, báo Sài Gòn giải phóng, ngày 22/6/2002.